| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN H**<br>**TỈNH BÌNH THUẬN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 49/2021/HSST
Ngày: 24/6/2021

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
# TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: ÔNG LÊ VĂN XÔ.
*Các Hội thẩm nhân dân.*
ÔNG NGUYỄN THANH PHƯƠNG.
ÔNG HOÀNG VĂN TÂM.

***Thư ký phiên tòa*:** BÀ NGUYỄN THỊ THANH NHI – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa*:** ÔNG PHAN QUỐC KHÁNH – kiểm sát viên.

Ngày 24/6/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 47/2021/HSST ngày 07/6/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2021/QĐXXST-HS ngày 09/6/2021 đối với bị cáo.

TRẦN VĂN P – 1991. Tên gọi khác: không; sinh tại: Bình Thuận.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không.

Trình độ văn hoá: 5/12, Nghề nghiệp: lao động tự do.

Con ông: Trần Văn T - 1958 và bà: Trần Thị C - 1959.

Gia đình bị cáo có 04 anh, chị em; lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1995, bị cáo là con thứ ba.

Vợ: Lê Thị Thu H – 1991; vợ chồng có 01 người con sinh năm 2014.

Tiền án; Tiền sự: không.

- Nhân thân:

+ Ngày 22/6/2012, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận xử phạt 06 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 45/2012/HSST. Phúc đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/9/2012 cùng các quyết định khác của bản án, đến nay đương nhiên được xóa án tích.

+ Ngày 16/5/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 22/2017/HSST. Phúc đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/10/2018 cùng các quyết định khác của bản án, đến nay đương nhiên được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/4/2021 và tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Những người tham gia tố tụng:**

- *Bị hại:*

Lê Viết C – 1980. Trú: thôn 7, xã M, huyện T, tỉnh Bình Thuận(vắng mặt).

-*Người làm chứng.*

NLC – 1960. Trú: thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận(vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án đối với hành vi của bị cáo Trần Văn P được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 ngày 29/4/2021, Trần Văn P đi bộ đến chòi rẫy của ông Lê Viết C (sinh năm 1980, trú xóm 4, thôn 7, xã M, huyện T, tỉnh Bình Thuận) tại thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận để xin cơm ăn và nghỉ nhờ do P đang đi đào cây, hái trái rừng ở gần đó. Lúc này, ông C cùng một số người bạn đang ngồi uống rượu. Sau khi ăn cơm xong, P thấy xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ-đen, biển số 86B7-075.49 của ông C đang dựng trong chòi nên P hỏi mượn xe của ông C để đi về nhà thì ông C không đồng ý: "xe lát anh đi công chuyện". Nghe vậy, P tiếp tục vào rừng đào cây. Đến khoảng 01 giờ ngày 30/4/2021, P quay lại chòi thì thấy ông C đang ngủ nên nảy sinh ý định lấy xe mô tô đi về nhà. P lấy 01 cây mở khóa bằng sắt hình chữ T (một đầu có dạng ống tròn dùng để mở bu lông, một đầu dẹp dùng để mở đinh vít) của P mang theo dùng mở khóa, nổ máy xe chạy về nhà của mình. Sau đó, P chạy xe đến nhà của Trần Văn Q (tên gọi khác: Tý, sinh năm 1995, trú thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận), giao xe cho Q và nhờ Q đi mua đồ ăn. Lê Viết C phát hiện mất xe thì nghi ngờ P là người lấy xe nên trình báo Công an xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Tại cơ quan công an, P thừa nhận hành vi của mình. Đối với xe mô tô biển số 86B7-075.49, ông C đi tìm thì phát hiện đang để ở lề đường giao thông nông thôn ở thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận nên trình báo Cơ quan điều tra thu giữ, còn Q hiện đi đâu, làm gì không rõ, không làm việc được.

Tại Bản kết luận số 16/2021-HĐĐG ngày 07/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H, kết luận***:*** xe mô tô hiệu Sirius biển số 86B7-075.49 trị giá 10.500.000 đồng(Mười triệu năm trăm ngàn đồng).

Đối với Trần Văn Q: bị cáo P khai nhận chỉ giao xe cho Q để nhờ đi mua đồ, do đó việc Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ

**** Vật chứng của vụ án:***

- 01 xe mô tô hiệu Sirius biển số 86B7-075.49; Quá trình điều tra, xét thấy đã làm rõ và không cần thiết tiếp tục tạm giữ nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô biển số 86B7-075.49 cho chủ sở hữu Lê Viết C.

- 01 dụng cụ mở khóa bằng sắt hình chữ T, có một đầu dẹp. Hiện trạng theo như biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 07/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H.

**** Về trách nhiệm dân sự:***

Bị hại Lê Viết C đã nhận lại xe mô tô nên không có yêu cầu bồi thường gì, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Trần Văn P.

Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 07/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố Trần Văn P về tội: "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ quyền công tố luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm xử lý vụ án như sau: Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Văn P.

**Đề nghị Hội đồng xét xử:**

**Tuyên bố:** Trần Văn P, phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*".

**Áp dụng:** khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

**Đề nghị xử phạt:** Trần Văn P từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù.

**Vật chứng vụ án:**

Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 dụng cụ mở khóa bằng sắt hình chữ T, có một đầu dẹp. Xét thấy những vật chứng này bị cáo dùng làm công cụ thực hiện hành vi phạm tội và không có giá trị. Hiện trạng theo như biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 07/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H.

**Phần dân sự:** xong.

Tại phiên tòa bị cáo thống nhất quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không tranh luận gì thêm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện H, tỉnh Bình Thuận. Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận. Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy trình của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn P khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại; người làm chứng và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Khoảng 19 giờ 00 ngày 29/4/2021, bị cáo Trần Văn P đi bộ đến chòi rẫy của ông Lê Viết C để xin cơm ăn và nghỉ nhờ. Lúc này, ông C cùng một số người bạn đang ngồi uống rượu. Sau khi ăn cơm xong, thấy xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ-đen, biển số 86B7-075.49 của ông C đang dựng trong chòi nên bị cáo P hỏi mượn xe nhưng ông C không cho, nên bị cáo P tiếp tục vào rừng đào cây. Đến khoảng 01 giờ ngày

30/4/2021, bị cáo P quay lại chòi thì thấy ông C đang ngủ nên nảy sinh ý định lấy xe mô tô. Bị cáo P lấy 01 cây mở khóa bằng sắt hình chữ T (một đầu có dạng ống tròn dùng để mở bu lông, một đầu dẹp dùng để mở đinh vít) của bị cáo P mang theo dùng mở khóa, nổ máy xe chạy về nhà của mình. Sau đó, bị cáo P chạy xe đến nhà của Trần Văn Q, giao xe cho Q và nhờ Q đi mua đồ ăn. Anh Lê Viết C phát hiện mất xe thì nghi ngờ P là người lấy xe nên trình báo Công an xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Tại cơ quan công an, bị cáo P thừa nhận hành vi phạm tội. Đối với xe mô tô biển số 86B7-075.49, ông C đi tìm thì phát hiện đang để ở lề đường giao thông nông thôn ở thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận nên trình báo Cơ quan điều tra thu giữ.

Tại Bản kết luận số 16/2021-HĐĐG ngày 07/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H, kết luận**:** xe mô tô hiệu Sirius biển số 86B7-075.49 trị giá 10.500.000 đồng(Mười triệu năm trăm ngàn đồng).

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo Trần Văn P là cố ý, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Hành vi của bị cáo Trần Văn P đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*". Tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 như nội dung cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, đã bị xét xử về tội: "Trộm cắp tài sản" và "tàng trữ trái phép chất ma túy", mặt dù đã được xóa án tích, nhưng bị cáo nhận thức được việc thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm. Tuy nhiên, khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo đã tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện xem thường pháp luật, chưa ăn năn hối cải, nên cần đưa ra xét xử nghiêm bị cáo, để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời răn đe giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội, góp phần lập lại tình hình trật tự trị an ở địa phương.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như mức độ phạm tội của bị cáo để có mức hình phạt thích hợp tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần áp dụng cho bị cáo.

**[3]*Vật chứng vụ án:***

-01 xe mô tô hiệu Sirius biển số 86B7-075.49; Quá trình điều tra, xét thấy đã làm rõ và không cần thiết tiếp tục tạm giữ nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô biển số 86B7-075.49 cho chủ sở hữu Lê Viết C. Xét thấy đã xử lý xong.

- 01 dụng cụ mở khóa bằng sắt hình chữ T, có một đầu dẹp. Xét thấy đây là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội và không có giá trị nên tịch thu.

Hiện trạng theo như biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 07/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam.

[4]***Trách nhiệm dân sự*:**

Tại phiên tòa bị hại Lê Viết C vắng mặt. Tuy nhiên, các chứng cứ thể hiện trong hồ sơ bị hại đã nhận lại xe mô tô, không có yêu cầu bồi thường gì, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Trần Văn P. Xét thấy phần dân sự giải quyết xong.

[5]***Về án phí***: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên**.

## QUYẾT ĐỊNH

**TUYÊN BỐ:** Bị cáo Trần Văn P, phạm tội: "**Trộm cắp tài sản**".

Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

**XỬ PHẠT**: Trần Văn P 12(Mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 30/4/2021.

**Áp dụng**: điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 dụng cụ mở khóa bằng sắt hình chữ T, có một đầu dẹp. Hiện trạng theo như biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 07/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Văn P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/6/2021). Bị hại vắng mặt báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**
- Như Điều 262 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Xô**